

Điều 28. — Tất cả cán bộ, công nhân và nhân viên kiểm tra chất lượng, tùy theo vị trí và điều kiện công tác đều được hưởng mọi quyền lợi như cán bộ kỹ thuật, nhân viên kỹ thuật và công nhân trực tiếp sản xuất theo chế độ chung.

Điều 29. — Quan hệ giữa bộ phận kiểm tra chất lượng với các bộ phận khác và các phân xưởng trong xí nghiệp được xác định trên cơ sở những nhiệm vụ đã giao cho các bộ phận, các phân xưởng và bộ phận kiểm tra chất lượng theo quy định trong chương II và III của bản điều lệ này.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. — Căn cứ điều lệ này, các Bộ, Tổng cục, Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố có thể ra văn bản quy định cụ thể việc thi hành cho phù hợp với tình hình và đặc điểm sản xuất của ngành mình, của địa phương mình.

Điều 31. — Những điều quy định trước đây trái với nội dung bản điều lệ này đều bãi bỏ.

Hà-nội, ngày 21 tháng 2 năm 1974

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

PHỦ THỦ TƯỚNG

QUYẾT ĐỊNH số 14-BT ngày 23-2-1974 về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã thuộc các huyện Vụ-bản, Nam-ninh và Nghĩa-hung thuộc tỉnh Nam-hà.

BỘ TRƯỞNG PHỦ THỦ TƯỚNG

Căn cứ vào quyết định số 214-CP ngày 21-11-1970 của Hội đồng Chính phủ ủy nhiệm cho Phó Thủ tướng phê chuẩn việc phân vạch địa giới

hành chính có liên quan đến các đơn vị hành chính xã và thị trấn.

Theo đề nghị của Ủy ban hành chính tỉnh Nam-hà,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay phê chuẩn việc điều chỉnh địa giới hành chính của một số xã thuộc các huyện Vụ-bản, Nam-ninh và Nghĩa-hung thuộc tỉnh Nam-hà như sau :

— Huyện Vụ-bản :

1. Giải thể xã Đồng-tâm ;
2. Đưa thôn Nhất-trí và thôn Đại-dồng của xã Đồng-tâm sát nhập vào xã Hùng-vương ; xã Hùng-vương đổi tên là xã Đại-thắng ;
3. Đưa thôn Mỹ-trung của xã Đồng-tâm sát nhập vào xã Thành-lợi.

— Huyện Nam-ninh :

1. Đưa thôn Ngưu-trì của xã Nam-hùng sát nhập vào xã Nam-cường ;
2. Đưa thôn Thọ-tung và thôn Điện-an của xã Nam-minh sát nhập vào xã Nam-hùng ;
3. Đưa thôn Đầm, thôn Vuốt, thôn Vọc của xã Nam-bình sát nhập vào xã Nam-duong ;
4. Đưa thôn Hiệp-luật, thôn Cồ-lung của xã Nam-duong sát nhập vào xã Nam-bình ;
5. Đưa xóm Đồng-nghe của xã Trục-tuấn sát nhập vào xã Trục-đông ;
6. Đưa xóm Đại-nội của xã Trục-tuấn sát nhập vào xã Trục-cát.

— Huyện Nghĩa-hung :

1. Đưa thôn Bình-a của xã Nghĩa-minh sát nhập vào xã Nghĩa-thịnh ;
2. Đưa xóm Vân-cù của xã Nghĩa-bình sát nhập vào xã Nghĩa-tân ;
3. Đưa xóm Bốn mươi của xã Nghĩa - phong sát nhập vào xã Nghĩa-bình ;
4. Đưa xóm Sĩ-hung, xóm Sĩ-thịnh, xóm Sĩ-phú (thôn Sĩ-lâm-nam) và xóm Phú-giáo

(thôn Văn-giáo) của xã Nghĩa-hùng sát nhập vào xã Nghĩa-hải.

Điều 2. — Ủy ban hành chính tỉnh Nam-hà chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 23 tháng 2 năm 1974

Bộ trưởng Phủ Thủ tướng

TRẦN HỮU DỤC

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ 01-NV ngày 5-1-1974
hướng dẫn việc tổ chức chôn cất,
quản lý hồ sơ, di sản và mồ mã của
cán bộ, đồng bào miền Nam chết ở
trên miền Bắc.

Theo chỉ thị số 1000-TTg ngày 9-5-1956 của Thủ tướng Chính phủ thị cán bộ, đồng bào miền Nam chết ở trên miền Bắc phải được chôn cất chu đáo, mồ mã phải được xây đắp và bảo quản. Tài sản của người chết còn để lại phải được xử lý đúng chính sách và tổ chức bảo quản tốt để giao trả cho gia đình khi có điều kiện.

Thi hành chỉ thị trên, từ trước đến nay, các cơ quan có trách nhiệm (Ủy ban Thống nhất, Bộ Nội vụ) đã có nhiều văn bản hướng dẫn cụ thể.

Để thuận tiện cho việc tra cứu và thi hành, Bộ Nội vụ tổng hợp lại những điều đã được quy định trước đây, đồng thời có hướng dẫn, bổ sung thêm một số điểm cần thiết cho phù hợp với tình hình thực tế.

I. TRỢ CẤP CHÔN CẮT

Cán bộ, đồng bào miền Nam chết ở trên miền Bắc được trợ cấp như sau :

1. Cán bộ, công nhân, nhân viên là người miền Nam ở trong biên chế Nhà nước, khi chết

được trợ cấp chôn cất theo chế độ bảo hiểm xã hội hiện hành (trợ cấp chôn cất 150 đồng).

2. Đồng bào tập kết ra Bắc, hoặc ra Bắc sau ngày hòa bình lập lại (từ 1954 trở đi), quân nhân phục viên, cán bộ, công nhân, nhân viên là người miền Nam đã ra ngoài biên chế Nhà nước, người miền Nam hưởng chế độ an dưỡng phân tán hoặc tập trung, học sinh miền Nam không có bố mẹ ở miền Bắc kể cả các cháu còn bé, chưa đến tuổi đi học, khi chết được trợ cấp chôn cất để chi phí các khoản cần thiết như : áo quan, vải liệm, hương, nến, hoa, thuê xe tang, chụp ảnh, xây mộ, dựng bia v.v...

Các khoản chi phí trên được thanh toán theo thực chi, nhưng tối đa không quá 150 đồng và do quỹ cứu tế xã hội của địa phương đài thọ.

3. Những người sau đây không thuộc đối tượng được trợ cấp chôn cất :

— Đồng bào miền Nam ra Bắc làm ăn trước ngày hòa bình lập lại (từ tháng 8-1954 trở về trước) ;

— Con của cán bộ, đồng bào miền Nam sinh đẻ tại miền Bắc ;

— Người miền Bắc vào Nam làm ăn, sau khi hòa bình lập lại được trở về miền Bắc.

II. TỔ CHỨC CHÔN CẮT, XÂY ĐẮP, TU SỬA MỒ MÃ QUẢN LÝ HỒ SƠ TỬ VONG

1. Việc chôn cất :

Cán bộ, đồng bào miền Nam thuộc cơ quan, địa phương nào quản lý, khi chết, cơ quan, địa phương đó chịu trách nhiệm tổ chức chôn cất và thi hành các chế độ.

Trường hợp người chết ở bệnh viện mà chưa rõ thuộc cơ quan, địa phương nào quản lý thì bệnh viện có trách nhiệm tổ chức chôn cất theo chế độ đã quy định ở điểm 2, mục I như trên.

Các cơ quan trung ương kể cả các đơn vị trực thuộc, khi có người miền Nam chết, sau khi